

Số: /BC- UBND

*Cẩm Lương, ngày tháng 10 năm 2023*

## **BÁO CÁO**

### **Về việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng và chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội từ năm 2021 đến tháng 6/2023**

Thực hiện Kế hoạch 102/KH –UBND ngày 15/5/2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc kiểm tra tình hình thực hiện chính sách trợ giúp đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội năm 2023. UBND xã Cẩm Lương báo những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG.**

Cẩm Lương là xã nằm phía Tây Bắc của huyện Cẩm Thủy, cách trung tâm huyện Cẩm Thủy khoảng 12 km; phía Đông giáp xã Cẩm Giang; phía Nam giáp xã Cẩm Thạch; phía Tây giáp xã Cẩm Thành; phía Bắc giáp xã Lương Trung huyện Bá Thước. Tổng diện tích đất tự nhiên của xã là: 1.594,81 ha (Trong đó đất Nông nghiệp: 1.252,67 ha; đất Phi nông nghiệp: 329,07 ha; đất chưa sử dụng: 13,07 ha); Dân số toàn xã có 3.287 khẩu/810 hộ, trong đó dân tộc Mường chiếm 83%, dân tộc Kinh và các dân tộc khác 17%.

Cẩm Lương là xã thuần nông, hầu hết nhân dân trong xã chủ yếu sinh sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp; những năm gần đây du lịch và dịch vụ du lịch mới được đưa vào khai thác và từng bước phát triển. Trong những năm gần đây không có hộ thiếu đói, đời sống người dân ổn định, các chính sách an sinh trên địa bàn xã được thực hiện thường xuyên, đầy đủ, kịp thời đúng đối tượng.

Tuy nhiên Trong những năm gần đây do ảnh hưởng của môi trường sống, môi trường làm việc, tình trạng ô nhiễm môi trường, thực phẩm không đảm bảo chất lượng, và do thói quen sinh hoạt không đúng dẫn đến nhiều người dân mắc các bệnh hiểm nghèo như: Bệnh ung thư, suy thận, tai biến, thần kinh, Trí tuệ... từ đó đối tượng thuộc diện hưởng chính sách bảo trợ xã hội cũng ngày càng tăng cao.

Đối với công tác chăm sóc và quản lý đối tượng người có công đến thời điểm hiện tại ổn định, không có đơn thư, khiếu nại, thắc mắc liên quan đến đối tượng người có công, không có hồ sơ tồn đọng liên quan đến chế độ NCC. Tuy nhiên trong năm 2020 thanh tra sở lao động thương binh xã hội và thanh tra bộ lao động thương binh xã hội tiến hành thanh tra chế độ chất độc hóa học trên địa bàn xã qua thanh tra đã ban hành Quyết định truy thu kinh phí hưởng sai của 01 đối tượng. Đến thời điểm hiện tại chưa tiến hành truy thu được, công tác truy thu gặp khó khăn do người hưởng sai chế độ hiện tại không có mặt tại địa phương.

#### **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG (từ năm 2021 – Tháng 6/2023)**

**1. Công tác tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với người có công với cách mạng:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt các chính sách, pháp luật đối với người có công với cách mạng.

Ngay sau khi có các văn bản hướng dẫn của cấp trên về các chính sách liên quan trực tiếp đến quyền lợi và chế độ của các đối tượng. Công tác tuyên truyền đến người dân đã được cấp ủy đảng – chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo và quán triệt sâu rộng từ xã xuống đến thôn và người dân bằng nhiều hình thức như: Hội nghị triển khai, công văn hướng dẫn, thông tin trên loa truyền thanh xã, loa phát thanh của các thôn và tuyên truyền trực tiếp đến các gia đình có đối tượng.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người có công với cách mạng.

Khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND xã đã chỉ đạo công chức chuyên môn kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các chính sách cụ thể như: Công văn số 189/UBND – CSXH ngày 24/8/2021 về việc triển khai thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công và Nghị định 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ ; Công văn số 262/UBND – VP ngày 17/06/2022 về Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 334/UBND – VP ngày 28/06/2023 về Triển khai Quyết định về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 89/UBND – CSXH ngày 28/2/2022 về triển khai rà soát các trường hợp cần hỗ trợ về nhà ở dành cho đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 100/QĐ – UBND ngày 03/03/2022 về Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ trên địa bàn xã Cẩm Lương; công văn số 187/UBND – CSXH ngày 05/05/2022 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 03/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động – TBXH; Kế hoạch số 112/KH – UBND ngày 31/07/2023 Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Cẩm Lương

- Công tác phối hợp với các cấp các ngành trong thực hiện chính sách.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ các ban ngành đoàn thể, chính trị xã hội có liên quan đã làm tốt phối hợp trong việc tuyên truyền các chế độ chính sách đến với đoàn viên, hội viên, người dân và phối hợp trong việc giám sát thực hiện các chính sách cho người dân đảm bảo kịp thời và đúng đối tượng.

**2. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với người có công với cách mạng.**

**a. Tổng số đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp trên địa bàn xã đến tháng 6/2023: 33 người.**

**b. Về kết quả thực hiện các chính sách cụ thể.**

+ Về chính sách trợ cấp, phụ cấp hàng tháng; trợ cấp một lần, một lần MTP:

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời, cho các đối tượng theo quy định. Đến thời điểm hiện tại trên địa bàn xã không phát sinh đơn thư liên quan đến công tác chi trả chế độ cho NCC và thân nhân.

+ Về chính sách hỗ trợ người có công giải quyết đất ở, nhà ở: Không phát sinh

+ Về chính sách ưu đãi trong giáo dục: Không phát sinh

+ Về chính sách bảo hiểm y tế đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công: Thực hiện đảm bảo đầy đủ đúng đối tượng số đối tượng NCC được cấp thẻ là 28 thẻ; thân nhân liệt sỹ là 10 thẻ; thân nhân NCC là 10 thẻ

+ Về chế độ điều dưỡng:

- Hàng năm căn cứ vào sổ theo dõi của xã thực hiện đầy đủ chế độ điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại nhà cho các đối tượng. Từ năm 2021 đến năm 2023 thực hiện chế độ điều dưỡng cho 44 lượt đối tượng.

+ Về trang cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình: Thực hiện chế độ trang cấp cho 03 đối tượng đúng chế độ và niên hạn theo quy định.

+ Về việc tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xác định danh tính liệt sỹ: Thực hiện công tác thông tin tuyên truyền đúng quy định, đến thời điểm hiện tại chưa phát sinh đối tượng.

+ Về thực hiện phong trào Đền ơn, đáp nghĩa; quản lý thu, chi quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/04/2006 của Chính Phủ về việc Ban hành điều lệ xây dựng và quản lý Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” và nghị định Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; thực hiện theo quy chế thu chi quỹ đền ơn được phê duyệt. Cụ thể:

Năm 2021 tổng thu 12.275.000; tổng chi: 12.275.000 đ

Năm 2022 tổng thu 14.808.000; tổng chi: 14.808.000đ

Năm 2023 tổng thu 141.842.000 (trong đó: quỹ cấp trên hỗ trợ 60.000.000 đ; vận động trong nhân dân 81.842.000; (chưa thực hiện thủ tục chi và thanh quyết toán do năm 2023 UBND tiến hành vận động kinh phí để sửa chữa nhà bia ghi tên liệt sỹ đến nay chưa tổ chức bàn giao công trình).

+ Chế độ thờ cúng liệt sỹ:

Hàng năm khi có đối tượng hưởng trợ cấp thường xuyên chết, hoặc người đứng tên thờ cúng liệt sỹ chết. UBND xã đã hướng dẫn gia đình đối tượng làm hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ và thay tên thờ cúng liệt sỹ kịp thời. Chi trả chế độ thờ cúng liệt sỹ cho 44 gia đình đúng theo quy định.

+ Chế độ trợ cấp tuất đối với thân nhân liệt sỹ:

Hiện nay trên địa bàn xã có 10 thân nhân liệt sỹ đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng (trong đó 05 Thân nhân chính liệt sỹ và 05 thân nhân tái giá). Các chế độ chính sách về thân nhân liệt sỹ như trợ cấp hàng tháng, BHYT ...được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

+ Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra.

Thời điểm từ năm 2020 đến nay trên địa bàn xã Cẩm Lương có 02 đợt thanh tra do thanh tra sở lao động thương binh xã hội và thanh tra bộ lao động thương binh xã hội tiến hành thanh tra chế độ chất độc hóa học trên địa bàn xã qua

thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra. UBND xã đã thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra trong đó có 01 Quyết định truy thu kinh phí hưởng sai của 01 đối tượng. Đến thời điểm hiện tại chưa tiến hành truy thu được, công tác truy thu gặp khó khăn do người hưởng sai chế độ hiện tại không có mặt tại địa phương.

*(có các văn bản triển khai và biên bản làm việc với đối tượng kèm theo)*

**c. Công tác lưu trữ hồ sơ NCC:**

Công tác lưu trữ hồ sơ giải quyết chế độ cho đối tượng đảm bảo đầy đủ.

**d. Sổ sách theo dõi đối tượng, trợ cấp NCC:**

UBND xã đã lập sổ theo dõi các chế độ của người có công như: Điều dưỡng, sổ theo dõi tăng giảm đối tượng, trang cấp chính hình, trợ cấp 1 lần... để đảm bảo theo dõi quản lý đối tượng.

**3. Công tác phối hợp trong việc chi trả trợ cấp NCC:**

- Việc phối hợp tổ chức thực hiện việc chi trả trợ cấp ưu đãi NCC (kiểm tra, giám sát việc chi trả...): được thực hiện thường xuyên tại thời điểm trước và sau đợt chi trả hàng tháng.

- Việc cắt giảm trợ cấp NCC đối với đối tượng không còn đủ điều kiện hưởng: thực hiện đúng theo quy định.

**4. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp**

- Tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc:

+ Công tác thông tin tuyên truyền chưa được thực hiện thường xuyên.

+ Các đối tượng NCC không có hồ sơ gốc lưu trữ tại xã nên việc theo dõi, đối chiếu hồ sơ của đối tượng trong việc giải quyết các chế độ có liên quan và xác nhận người có công gặp khó khăn.

+ Hồ sơ gốc của nhiều người có công hiện nay sai lệch với căn cước công dân nên công tác quản lý và theo dõi, nhập dữ liệu người có công theo đề án 06 gặp khó khăn.

- Nguyên nhân: do chế độ người có công và thân nhân NCC liên quan đến nhiều đối tượng, hiện nay nhà nước ban hành nhiều chính sách dẫn đến cán bộ chính sách không đủ thời gian để giải quyết công việc.

- Giải pháp:

+ Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về chính sách NCC

+ Thường xuyên đầu mối với cán bộ phụ trách người có công cấp huyện để tra cứu hồ sơ, hướng dẫn đối tượng điều chỉnh thông tin sai lệch.

**5. Kiến nghị đề xuất:** Không

**II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương trong việc triển khai và tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và một số chính sách khác đối với người cao tuổi, người khuyết tật từ năm 2021 – đến tháng 6/2023.**

Thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ - CP và các quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện về chính sách trợ giúp đối với các đối tượng BTXH trong thời gian qua Cấp ủy, chính quyền, MTTQ các đoàn thể từ xã đến các thôn luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách trợ giúp cho các đối tượng Bảo trợ xã hội.

UBND xã đã ban hành công văn số: 53/UBND – CSXH ngày 07/04/2021 về triển khai nghị định số 20/2021/NĐ – CP để hướng dẫn cho các thôn tuyên truyền đến toàn thể người dân trên địa bàn xã; Công văn số 443/UBND – VP ngày 08/09/2022 về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 658/UBND – CSXH ngày 30/12/2022 về Triển khai Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ xã hội, trợ giúp xã hội và trẻ em.

Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã được kiện toàn thường xuyên khi có thay đổi nhân sự.

Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị: Tháng 07 năm 2021 UBND xã tiếp nhận 01 đơn thư kiến nghị liên quan đến chế độ người cao tuổi cô đơn thuộc hộ nghèo bị dừng chế độ. Qua nghiên cứu đơn UBND xã đã ban hành văn bản trả lời thỏa đáng cho đối tượng.

Các chính sách an sinh xã hội khác trên địa bàn xã luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên đảm bảo đúng, đủ, kịp thời cho đối tượng.

## **2. Kết quả việc tổ chức thực hiện chế độ trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội và một số chính sách khác đối với người cao tuổi, người khuyết tật**

\*. Công tác quản lý đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn

- Tổng số đối tượng đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội hiện đang quản lý tại thời điểm báo cáo tháng 6/2023: Tổng số 117 đối tượng.

- Việc rà soát, phân loại đối tượng: Hàng tháng Công chức chuyên môn của được giao lĩnh vực chính sách xã hội tiến hành rà soát đề báo giảm, điều chỉnh mức hưởng các đối tượng cho phòng LĐTBXH khi chết hoặc có thay đổi, kiểm tra danh sách chi trả do phòng LĐTBXH gửi để thẩm định lại các đối tượng nếu không có sai sót thì báo cáo đề phòng LĐTBXH hoàn chỉnh danh sách cấp tiền và chuyển tiền cho bưu điện chi trả đảm bảo đúng theo quy định, quy trình chi trả.

- Sổ sách, tài liệu quản lý, theo dõi tình hình đối tượng: Việc quản lý đối tượng được UBND xã thực hiện nghiêm túc, lưu giữ đầy đủ hồ sơ, lập sổ theo dõi đối tượng xét khuyết tật để theo dõi.

\*. Việc tiếp nhận, thẩm định, và xét duyệt hồ sơ.

- Việc xác định mức độ khuyết tật thực hiện theo đúng hướng dẫn tại thông tư số 01/2019/TT – BLĐTBXH; Việc giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng và các trợ cấp khác thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ – CP và nghị định số 20/2021/NĐ – CP.

\* Việc lưu giữ hồ sơ đối tượng: Hồ sơ đối tượng được lưu giữ đầy đủ, hồ sơ đối tượng từ năm 2018 trở về trước bị mất hoàn toàn do đợt lũ tháng 9/2018.

## **3. Công tác phối hợp trong việc chi trả chế độ trợ giúp**

- Việc phối hợp với bưu điện trong chi trả chế độ: thực hiện tốt công tác phối hợp thời điểm trước kỳ chi trả và sau kỳ chi trả để đối soát danh sách chi trả, kịp thời phát hiện giải quyết các phát sinh nếu có. Từ năm 2021 đến nay công tác chi trả đảm bảo, không có kiến nghị, phản ánh.

- Việc cắt giảm trợ cấp xã hội khi đối tượng không còn đủ điều kiện hưởng: Thực hiện đúng quy định, từ năm 2021 đến nay trên địa bàn xã không phát sinh các trường hợp phải truy thu do không đủ điều kiện hưởng.

#### **4. Kết quả tự đánh giá và kiểm tra tại đơn vị**

- Số đối tượng được rà soát, xác định lại mức độ khuyết tật năm 2021, 2022, 2023: Không

*(Do tháng 10 năm 2019 hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Cẩm Lương đã tiến hành họp hội đồng để xác định lại mức độ khuyết tật cho tất cả các đối tượng khuyết tật trên địa bàn xã vì vậy trong các năm 2021, 2022, 2023 xã Cẩm Lương chưa tiến hành họp để xét lại mức độ khuyết tật cho các đối tượng.)*

- Số đối tượng hưởng trợ cấp năm 2021: 126 đối tượng; Năm 2022: 123 đối tượng; tháng 6/2023: 117 đối tượng.

- Số đối tượng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp qua rà soát xác định lại mức độ khuyết tật: không

- Số đối tượng giảm do hưởng chế độ khác: 02 đối tượng (người cao tuổi đủ 80 tuổi)

- Số đối tượng giảm do chết, hết tuổi hưởng, chuyển đi: năm 2021 là 12 đối tượng; năm 2022 là 21 đối tượng; năm 2023 là 07 đối tượng.

#### **5. Đánh giá và kiến nghị.**

##### **- Những thuận lợi:**

Đạt được những kết quả như trên là được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các đoàn thể chính trị từ xã đến thôn, sự quan tâm hướng dẫn của phòng LĐTBXH huyện vì vậy việc thực hiện các chế độ, chính sách bảo trợ xã hội được đảm bảo đúng thời gian, đúng đối tượng theo quy định.

Người dân được tiếp cận kịp thời các thông tin liên quan đến chế độ chính sách.

Công tác quản lý, giám sát và theo dõi các chế độ chính sách cho đối tượng được thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

##### **- Những khó khăn, vướng mắc:**

Công chức phụ trách chính sách là không phải là người địa phương, nên việc theo dõi và quản lý đối tượng có lúc còn gặp khó khăn.

Việc xác định mức độ khuyết tật cho các đối tượng có khuyết tật bên trong như thần kinh, tâm thần, nhìn,...gặp nhiều khó khăn do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã không có chuyên môn.

Việc theo dõi để giảm mức độ khuyết tật của người khuyết tật gặp khó khăn do người khuyết tật cố tình không khai báo, có biểu hiện giả tạo. Phần lớn cán bộ chính sách phải khai thác thông tin thông qua hàng xóm hoặc trưởng thôn.

##### **- Kiến nghị đề xuất:**

Đề nghị các cấp có thẩm quyền chi kinh phí giám định y khoa đối với các trường hợp hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã không xác định được mức độ khuyết tật, hoặc hàng năm có phân bổ kinh phí về cho UBND xã thực hiện.

Kinh phí giám định y khoa đối với các trường hợp không xác định được mức độ khuyết tật quy định do đơn vị giới thiệu đi giám định phải chi trả, mà

UBND xã không được phân bổ kinh phí cho nội dung này, nên rất khó khăn cho việc bố trí kinh phí.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng và Bảo trợ xã hội từ năm 2021 đến tháng 6/2023 trên địa bàn xã Cẩm Lương. UBND xã Cẩm Lương báo cáo để Đoàn kiểm tra được biết để theo dõi và tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Phòng LĐ-TBXH (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (B/c);
- Các thành viên HĐ XĐKT xã;
- Lưu VT, VHCS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Quốc Bảo**